TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 445 /HD-CĐCT *Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2019*

**HƯỚNG DẪN**

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG**

**CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**

Căn cứ Hướng dẫn số 1295/HD-TLĐ ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn Công Thương Việt Nam hướng dẫn Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở để thực hiện thống nhất trong ngành cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**I. Mục đích, yêu cầu**

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nhằm tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động; khắc phục hạn chế, yếu kém trong công tác chỉ đạo hoạt động công đoàn cơ sở (CĐCS).

2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được tiến hành hằng năm và phải công khai kết quả tới CĐCS trực thuộc.

3. Nội dung, tiêu chí đánh giá Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, thực hiện phương châm “Hướng về cơ sở và người lao động”; phương pháp, quy trình các bước đánh giá, xếp loại phải thuận tiện, dễ thực hiện.

4. Kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở là căn cứ để đánh giá, xếp loại Ban Thường vụ công đoàn cùng cấp hằng năm trong thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền được giao.

**II. Đối tượng và điều kiện đánh giá, xếp loại**

1. Đối tượng: Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam.

2. Điều kiện: Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở sau khi thành lập mới đã hoạt động đủ 12 tháng trở lên; hoặc Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở sau khi chia tách, sáp nhập, hợp nhất đã hoạt động đủ 06 tháng trở lên.

**III. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại**

1. Đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch, trung thực, khách quan, toàn diện, công bằng, phù hợp với đặc thù của loại hình công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại, có tham khảo, tiếp thu ý kiến của đoàn viên, cán bộ công đoàn. Công đoàn Công Thương Việt Nam trực tiếp thẩm định, đánh giá, quyết định xếp loại Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc.

4. Thực hiện hằng năm, thống nhất, đồng bộ trong toàn ngành.

**Phần thứ hai**

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÔNG ĐOÀN**

**CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**

Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng, ban hành kèm theo bảng chấm điểm, đánh giá xếp loại áp dụng cho từng loại hình Công đoàn cơ sở (ban hành kèm theo phụ lục 01 đến phụ lục 02) để Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở làm căn cứ chấm điểm, đánh giá, xếp lạo chất lượng hoạt động của đơn vị mình trong năm.

- Đối với Công đoàn các Tổng công ty. *(Phụ lục 1)*

- Đối với Công đoàn Cơ quan Trung ương. *(Phụ lục 2).*

**I. CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY TRỰC THUỘC CĐCTVN**

**1. Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS và người lao động**

1.1. Công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp thực hiện thương lượng tập thể; xây dựng, ký kết và phối hợp thực hiện có hiệu quả TƯLĐTT.

1.2. Phối hợp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; Tổ chức hội nghị người lao động; tham gia xây dựng và giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

1.3. Thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động ở những doanh nghiệp chưa thành lập tổ chức CĐCS theo quy định của pháp luật.

1.4. Thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động; phối hợp khám, chăm sóc sức khỏe đoàn viên và người lao động.

1.5. Triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của công đoàn cấp trên và của CĐCS; triển khai đánh giá, xếp loại CĐCS có hiệu quả.

1.6. Tuyên truyền vận động và hỗ trợ đoàn viên và người lao động gia nhập tổ chức công đoàn; hướng dẫn xây dựng CĐCS vững mạnh; thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên; hỗ trợ CĐCS trong công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng, kết nạp.

1.7. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo quy định; hỗ trợ giải quyết tranh chấp lao động, khởi kiện nợ đọng bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn.

**2. Nhóm tiêu chí 2: Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác**

2.1. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác theo yêu cầu nhiệm vụ, có sự tham gia của các CĐCS trực thuộc.

2.2. Xây dựng và triển khai thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

2.3. Có 80% trở lên số CĐCS trong khu vực nhà nước và 55% trở lên số CĐCS ở ngoài khu vực nhà nước đạt “Công đoàn cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

2.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn thuộc phạm vi quản lý cho cán bộ công đoàn tham gia Ban Chấp hành lần đầu và theo chuyên đề (có chương trình và nội dung cụ thể).

2.5. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế nội bộ của công đoàn cùng cấp; thực hiện đánh giá, xếp loại tổ chức theo quy định.

2.6. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra công đoàn. Thực hiện kiểm tra cùng cấp về công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn tại đơn vị.

2.7. Hoàn thành kế hoạch thu và nộp tài chính lên công đoàn cấp trên; Có xây dựng kế hoạch thu tài chính công đoàn và đạt kế hoạch thu từ 80% trở lên của các đơn vị chưa có CĐCS.

2.8. Có 85% trở lên CĐCS trực thuộc có báo cáo dự toán và 85% quyết toán tài chính công đoàn; không có đơn vị sai phạm trong sử dụng và quản lý tài chính, tài sản công đoàn.

2.9. Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội do chuyên môn đồng cấp, hoặc các tổ chức khác phát động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

2.10. Tổ chức tư vấn pháp luật cho đoàn viên và người lao động thuộc phạm vi quản lý liên quan đến thực hiện các chế độ, chính sách pháp luật khi có yêu cầu.

2.11. Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với đoàn viên và người lao động, thực hiện chương trình phúc lợi đoàn viên hiệu quả.

2.12. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn.

**3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động**

3.1. Có quy chế phối hợp và giám sát việc thực hiện các quy chế phối hợp hoạt động giữa công đoàn Tổng công ty với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khác và chuyên môn đồng cấp.

3.2. Có từ 70% trở lên số CĐCS doanh nghiệp ký kết TƯLĐTT, trong đó có 45% đạt loại B trở lên.

3.3. Có 95% trở lên số doanh nghiệp nhà nước và 60% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức hội nghị người lao động; từ 90% trở lên số doanh nghiệp nhà nước và 70% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc theo quy định.

3.4. Đề xuất và phối hợp với chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước đồng cấp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động; giải quyết kịp thời tranh chấp lao động tại các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý.

**II. CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG TRỰC THUỘC CĐCTVN**

**1. Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS và người lao động**

1.1. Tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức được hội nghị cán bộ, công chức, viên chức.

1.2. Xây dựng và thực hiện đầy đủ nội dung các chương trình, kế hoạch công tác, quy chế nội bộ của CĐCS; cơ chế phối hợp tạo điều kiện, động viên đoàn viên và người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

1.3. Thực hiện đầy đủ các tiêu chuẩn và tự xếp loại CĐCS theo quy định; quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn và biện pháp tập hợp ý kiến, giải quyết nguyện vọng, bức xúc của đoàn viên, người lao động; hỗ trợ CĐCS trong công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng, kết nạp.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính, công đoàn theo quy định.

**2. Nhóm tiêu chí 2: Thực hiện chương, trình kế hoạch công tác**

2.1. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác theo yêu cầu nhiệm vụ, có sự tham gia của các CĐCS trực thuộc.

2.2. Có Kế hoạch phát triển đoàn viên và xây dựng CĐCS vững mạnh, thực hiện công tác tổ chức cán bộ; thực hiện tốt công tác quản lý CĐCS, cán bộ, đoàn viên công đoàn. Đánh giá, xếp loại tổ chức, cá nhân đúng quy định.

2.3. Có kế hoạch và triển khai phối hợp giữa công đoàn và các bộ, ban, ngành tham gia xây dựng chính sách, pháp luật nhà nước có liên quan.

2.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn (có nội dung cụ thể).

2.5. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra công đoàn. Thực hiện kiểm tra cùng cấp về công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn tại đơn vị.

2.6. Có 95% trở lên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là đoàn viên công đoàn và 80% trở lên số CĐCS đạt “Công đoàn cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

2.7. Có 85% trở lên CĐCS trực thuộc có báo cáo dự toán và 85% quyết toán tài chính công đoàn; không có đơn vị sai phạm trong sử dụng và quản lý tài chính, tài sản công đoàn. Hoàn thành kế hoạch thu và nộp tài chính lên công đoàn cấp trên và sử dụng tài chính công đoàn.

2.8. Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

2.9. Tổ chức tư vấn pháp luật cho đoàn viên và người lao động thuộc phạm vi quản lý liên quan đến thực hiện các chế độ, chính sách pháp luật khi có yêu cầu.

2.10. Tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn.

**3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động**

3.1. Có quy chế phối hợp và giám sát việc thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa công đoàn với cơ quan chuyên môn đồng cấp.

3.2. Có 98% cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hoặc hội nghị người lao động.

3.3. Phối hợp với cơ quan chuyên môn đồng cấp triển khai tới đoàn viên và người lao động các các cuộc vận động xã hội, các hoạt động từ thiện tại cơ quan, đơn vị.

3.4. Tham gia với cấp uỷ Đảng về công tác quản lý, lãnh đạo cơ quan về các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động; đề xuất và phối hợp với chuyên môn kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo đối với các cơ sở trực thuộc cơ quan Trung ương quản lý.

**Phần thứ ba**

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG**

**CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**

**I. CƠ CẤU THANG ĐIỂM**

Căn cứ mục đích, yêu cầu và nội dung các nhóm tiêu chí đánh giá, xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, thống nhất thang điểm gồm **100** điểm, phân bổ như sau:

1. Nhóm tiêu chí 1: Khung điểm tối đa **40** điểm.

2. Nhóm tiêu chí 2: Khung điểm tối đa **40** điểm.

3. Nhóm tiêu chí 3: Khung điểm tối đa **15** điểm.

4. Nhóm tiêu chí điểm thưởng: Khung điểm tối đa **05** điểm.

**II. XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG**

Chất lượng hoạt động của cấp trên trực tiếp cơ sở được xếp **4** loại như sau:

**1. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:**

Là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được chọn từ các đơn vị xếp loại *Hoàn thành tốt nhiệm vụ* với số lượng *không quá* ***20%*** *số được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ*.Những Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt loại Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ thuộc đối tượng xét đề nghị khen thưởng.

**2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ:**

Có tổng số điểm từ **80** điểm trở lên.

**3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành nhiệm vụ:**

Có tổng số điểm từ **50** điểm đến dưới **80** điểm.

**4. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở không hoàn thành nhiệm vụ:**

Có tổng số điểm dưới **50** điểm.

**III. CÁCH CHẤM ĐIỂM**

Các nội dung tiêu chuẩn quy định tại Hướng dẫn này đều được xây dựng biểu điểm với số điểm tối đa theo quy định về thang điểm. Căn cứ mức độ kết quả đạt được của từng nội dung để tính điểm, kết quả đạt đến đâu thì chấm điểm tương ứng.

1. Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng bảng chấm điểm chi tiết theo từng nội dung trong nhóm tiêu chí tại Hướng dẫn này với biểu điểm tối đa trong thang điểm, làm căn cứ chấm điểm, đánh giá, xếp loại.

2. Điểm thưởng chỉ dành để khuyến khích, động viên Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có những thành tích đặc biệt xuất sắc.

3. Những Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thuộc diện phải đánh giá, xếp loại mà không thực hiện đánh giá, xếp loại thì Công đoàn Công Thương Việt Nam xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

4. Nhóm tiêu chí điểm thưởng trên cơ sở kết quả thực hiện đặc biệt xuất sắc các chỉ tiêu về thu tài chính; phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; đổi mới nội dung, phương thức hỗ trợ, chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động CĐCS; về chất lượng quy chế phối hợp; công tác phối hợp triển khai tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động, đối thoại, thương lượng, xây dựng, thực hiện thỏa ước lao động tập thể…

**IV. QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

1. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở căn cứ bảng chấm điểm của Công đoàn Công Thương Việt Nam tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại và lập hồ sơ (trong đó có bảng tự chấm điểm, đánh giá, xếp loại) gửi về Công đoàn Công Thương Việt Nam xem xét và quyết định.

2. Ban Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam thẩm định, xem xét đánh giá, xếp loại Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và ra quyết định đánh giá, xếp loại.

**Phần thứ tư**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**I. ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

1. Căn cứ nội dung của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng bảng chấm điểm và hướng dẫn, chỉ đạo công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2. Xây dựng trình tự đánh giá, hướng dẫn cách đánh giá và cho điểm đối với từng nội dung, tiêu chí và đối tượng đánh giá, xếp loại.

3. Hằng năm đôn đốc, tập hợp kết quả, thẩm định, phúc tra, đánh giá, chấm điểm, quyết định xếp loại các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc; tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác đánh giá, xếp loại, có biện pháp hỗ trợ để nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

4. Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở về Tổng Liên đoàn (qua Ban Tổ chức) trước ngày **20/01** của năm sau.

**II. ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**

1. Đầu năm xây dựng kế hoạch, chương trình công tác theo yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị và sự chỉ đạo của Công đoàn Công Thương Việt Nam.

2. Cuối năm thực hiện việc tự đánh giá, xếp loại, đảm bảo tính khách quan, chính xác và trung thực; tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở gửi về Công đoàn Công Thương Việt Nam (qua Ban Tổ chức) trước ngày **10/01** của năm sau.

3. Căn cứ kết quả hoạt động theo quyết định xếp loại của Công đoàn Công Thương Việt Nam, từng Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chủ động điều chỉnh chương trình, kế hoạch công tác cho phù hợp để nâng cao chất lượng hoạt động.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 324/HD-CĐCT ngày 03 tháng 8 năm 2015, có hiệu lực kể từ ngày ký và được triển khai phổ biến đến tất cả các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong ngành. Trong quá trình thực hiện, có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Công đoàn Công Thương Việt Nam (qua Ban Tổ chức) để phối hợp giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TLĐLĐVN (để báo cáo);  - Lãnh đạo CĐCTVN; | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH** |
| - Các ban,VP, UBKT, Đại diện VP phía nam;  - Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;  - Trang Wedsie CĐCTVN;  - Lưu: VP, ToC. | *(Đã ký)* |
|  | **Trần Quang Huy** |

***Phụ lục số 1:(Áp dụng đối với Công đoàn Tổng công ty trực thuộc CĐCTVN)***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY……….** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *………….ngày…….tháng….năm 201..* |

**Bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại**

**Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở năm 201……..**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn nội dung đánh giá, xếp loại** | **Điểm quy định tối đa** | **Điểm tự chấm của đơn vị** | **Tóm tắt lý do nhóm tiêu chí không đạt**  **(*Cần ghi rõ lý do*)** |
| **1. Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS và người lao động** | **40 điểm** |  |  |
| 1.1. Công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp thực hiện thương lượng tập thể;  - Xây dựng, ký kết và phối hợp thực hiện có hiệu quả TƯLĐTT. | **3**  **4** |  |  |
| 1.2. Phối hợp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc;  - Tổ chức hội nghị người lao động;  - Tham gia xây dựng và giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. | **2**  **2**  **2** |  |  |
| 1.3. Thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động ở những doanh nghiệp chưa thành lập tổ chức CĐCS theo quy định của pháp luật. | **3** |  |  |
| 1.4. Thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động; phối hợp khám, chăm sóc sức khỏe đoàn viên và người lao động. | **3** |  |  |
| 1.5. Triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của công đoàn cấp trên và của CĐCS;  - Triển khai đánh giá, xếp loại CĐCS có hiệu quả. | **2**  **2** |  |  |
| 1.6. Tuyên truyền vận động và hỗ trợ đoàn viên và người lao động gia nhập tổ chức công đoàn;  - Hướng dẫn xây dựng CĐCS vững mạnh;  - Thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên;  - Hỗ trợ CĐCS trong công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng, kết nạp. | **3**  **2**  **3**  **2** |  |  |
| 1.7. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo quy định;  - Hỗ trợ giải quyết tranh chấp lao động, khởi kiện nợ đọng bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn. | **5**  **2** |  |  |
| **2. Nhóm tiêu chí 2: Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác** | **40 điểm** |  |  |
| 2.1. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác theo yêu cầu nhiệm vụ, có sự tham gia của các CĐCS trực thuộc. | **3** |  |  |
| 2.2. Xây dựng và triển khai thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. | **3** |  |  |
| 2.3. Có 80% trở lên số CĐCS trong khu vực nhà nước và 55% trở lên số CĐCS ở ngoài khu vực nhà nước đạt “Công đoàn cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ”. | **3** |  |  |
| 2.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn thuộc phạm vi quản lý cho cán bộ công đoàn tham gia Ban Chấp hành lần đầu và theo chuyên đề (có chương trình và nội dung cụ thể). | **2** |  |  |
| 2.5. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế nội bộ của công đoàn cùng cấp;  - Thực hiện đánh giá, xếp loại tổ chức theo quy định. | **2**  **1** |  |  |
| 2.6. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra công đoàn.  - Thực hiện kiểm tra cùng cấp về công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn tại đơn vị. | **2**  **2** |  |  |
| 2.7. Hoàn thành kế hoạch thu và nộp tài chính lên công đoàn cấp trên;  - Có xây dựng kế hoạch thu tài chính công đoàn và đạt kế hoạch thu từ 80% trở lên của các đơn vị chưa có CĐCS. | **4**  **2** |  |  |
| 2.8. Có 85% trở lên CĐCS trực thuộc có báo cáo dự toán và 85% quyết toán tài chính công đoàn;  - Không có đơn vị sai phạm trong sử dụng và quản lý tài chính, tài sản công đoàn. | **3**  **3** |  |  |
| 2.9. Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội do chuyên môn đồng cấp, hoặc các tổ chức khác phát động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý. | **3** |  |  |
| 2.10. Tổ chức tư vấn pháp luật cho đoàn viên và người lao động thuộc phạm vi quản lý liên quan đến thực hiện các chế độ, chính sách pháp luật khi có yêu cầu. | **2** |  |  |
| 2.11. Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với đoàn viên và người lao động, thực hiện chương trình phúc lợi đoàn viên hiệu quả. | **3** |  |  |
| 2.12. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn. | **2** |  |  |
| **3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động** | **15 điểm** |  |  |
| 3.1. Có quy chế phối hợp và giám sát việc thực hiện các quy chế phối hợp hoạt động giữa công đoàn Tổng công ty với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khác và chuyên môn đồng cấp. | **4** |  |  |
| 3.2. Có từ 70% trở lên số CĐCS doanh nghiệp ký kết TƯLĐTT, trong đó có 45% đạt loại B trở lên. | **4** |  |  |
| 3.3. Có 95% trở lên số doanh nghiệp nhà nước và 60% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức hội nghị người lao động;  - Từ 90% trở lên số doanh nghiệp nhà nước và 70% trở lên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc theo quy định. | **2**  **2** |  |  |
| 3.4. Đề xuất và phối hợp với chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước đồng cấp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động; giải quyết kịp thời tranh chấp lao động tại các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý. | **3** |  |  |
| **4. Nhóm tiêu chí điểm thưởng** | **05 điểm** |  |  |
| 4.1. Đổi mới nội dung, phương thức hỗ trợ, chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động CĐCS. | **1** |  |  |
| 4.2. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở. | **1** |  |  |
| 4.3. Nâng cao chất lượng quy chế phối hợp; | **1** |  |  |
| 4.4. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch thu tài chính, đoàn phí công đoàn. | **1** |  |  |
| 4.5. Triển khai tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại, thương lượng, xây dựng, thực hiện tốt thỏa ước lao động tập thể. | **1** |  |  |
| **§iÓm tæng céng** | **100** |  |  |

**\* Tự đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**: *Công đoàn Tổng Công ty………………….*

*………………………………………………hoàn thành…………………………………….*

**Ý KIẾN CỦA CẤP ỦY TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**

***Phụ lục số 2: (Áp dụng đối với Công đoàn Bộ Công Thương)***

|  |  |
| --- | --- |
| CỔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN BỘ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày…….tháng….năm 201..* |

**Bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại**

**Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở năm 201….**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn nội dung đánh giá, xếp loại** | **Điểm quy định tôí đa** | **Điểm tự chấm của đơn vị** | **Tóm tắt lý do nhóm tiêu chí không đạt**  **(*Ghi rõ lý do không đạt*)** |
| **1. Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS và người lao động** | **40 điểm** |  |  |
| 1.1. Tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức được hội nghị cán bộ, công chức, viên chức. | **10** |  |  |
| 1.2. Xây dựng và thực hiện đầy đủ nội dung các chương trình, kế hoạch công tác, quy chế nội bộ của CĐCS;  - Cơ chế phối hợp tạo điều kiện, động viên đoàn viên và người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. | **5**  **5** |  |  |
| 1.3. Thực hiện đầy đủ các tiêu chuẩn và tự xếp loại CĐCS theo quy định;  - Quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn và biện pháp tập hợp ý kiến, giải quyết nguyện vọng, bức xúc của đoàn viên, người lao động;  - Hỗ trợ CĐCS trong công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng, kết nạp. | **3**  **5**  **2** |  |  |
| 1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính, công đoàn theo quy định. | **10** |  |  |
| **2. Nhóm tiêu chí 2: Thực hiện chương, trình kế hoạch công tác** | **40 điểm** |  |  |
| 2.1. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác theo yêu cầu nhiệm vụ, có sự tham gia của các CĐCS trực thuộc. | **5** |  |  |
| 2.2. Có Kế hoạch phát triển đoàn viên và xây dựng CĐCS vững mạnh, thực hiện công tác tổ chức cán bộ;  - Thực hiện tốt công tác quản lý CĐCS, cán bộ, đoàn viên công đoàn.  - Đánh giá, xếp loại tổ chức, cá nhân đúng quy định. | **2**  **2**  **2** |  |  |
| 2.3. Có kế hoạch và triển khai phối hợp giữa công đoàn và các bộ, ban, ngành tham gia xây dựng chính sách, pháp luật nhà nước có liên quan. | **3** |  |  |
| 2.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn (có nội dung cụ thể). | **3** |  |  |
| 2.5. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra công đoàn.  - Thực hiện kiểm tra cùng cấp về công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn tại đơn vị. | **2**  **2** |  |  |
| 2.6. Có 95% trở lên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là đoàn viên công đoàn và 80% trở lên số CĐCS đạt “Công đoàn cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ”. | **3** |  |  |
| 2.7. Có 85% trở lên CĐCS trực thuộc có báo cáo dự toán và 85% quyết toán tài chính công đoàn;  - Không có đơn vị sai phạm trong sử dụng và quản lý tài chính, tài sản công đoàn.  - Hoàn thành kế hoạch thu và nộp tài chính lên công đoàn cấp trên và sử dụng tài chính công đoàn. | **2**  **2**  **4** |  |  |
| 2.8. Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý. | **3** |  |  |
| 2.9. Tổ chức tư vấn pháp luật cho đoàn viên và người lao động thuộc phạm vi quản lý liên quan đến thực hiện các chế độ, chính sách pháp luật khi có yêu cầu. | **3** |  |  |
| 2.10. Tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn. | **2** |  |  |
| **3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động** | **15 điểm** |  |  |
| 3.1. Có quy chế phối hợp và giám sát việc thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa công đoàn với cơ quan chuyên môn đồng cấp. | **3** |  |  |
| 3.2. Có 98% cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức. | **4** |  |  |
| 3.3. Phối hợp với cơ quan chuyên môn đồng cấp triển khai tới đoàn viên và người lao động các các cuộc vận động xã hội, các hoạt động từ thiện tại cơ quan, đơn vị. | **3** |  |  |
| 3.4. Tham gia với cấp uỷ Đảng về công tác quản lý, lãnh đạo cơ quan về các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động;  - Đề xuất và phối hợp với chuyên môn kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo đối với các cơ sở trực thuộc cơ quan Trung ương quản lý. | **3**  **2** |  |  |
| **4. Các tiêu chí điểm thưởng** | **05 điểm** |  |  |
| 4.1. Đổi mới nội dung, phương thức hỗ trợ, chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động CĐCS. | **1** |  |  |
| 4.2. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở. | **1** |  |  |
| 4.3. Nâng cao chất lượng quy chế phối hợp; | **1** |  |  |
| 4.4. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch thu tài chính, đoàn phí công đoàn. | **1** |  |  |
| 4.5. Triển khai tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm. | **1** |  |  |
| **Tổng điểm** | **100** |  |  |

**\* Tự đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn**: *Công đoàn Bộ Công Thương hoàn thành…………….………….……*

*…………………………………………………………………..*

**Ý KIẾN CỦA CẤP ỦY TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**